

TAM GIÁC GIA ĐÌNH

HỒ NGỌC ĐẠI*

Ai cũng thấy sờ sờ: mỗi người có gia đình bọc ngoài, và gia đình lại có xã hội bao quanh. Chẳng phải ư, cá nhân là đơn vị như nhất, còn đơn vị lớn nhất là xã hội?

Theo cách nghĩ (tư duy) ấy thì cá nhân còn chịu nhiều lần bọc ngoài nữa kia: dòng họ, làng xã giai cấp, tôn giáo, dân tộc, thế giới, vũ trụ. . . Điều chúng ta trông thấy trực quan cố thể là sự thật, nhưng đã chắc là *chân lý*? Người ta nói "to, nhỏ" khi so sánh các đại lượng cùng chất. Có thể nói 10 cm lớn hơn 1 cm, 10 kg lớn hơn 1 kg. Không thể nói 10 cm lớn hơn 1 kg. Không thể so sánh hai đại lượng khác tên.

Ví dụ khác, Hydro (H) là một nguyên tố thì nó là một thực thể có thuộc tính riêng của nó (để nó là H). Nhưng H ở trong nước (H₂O) thì không còn là nguyên tố nữa, mà chỉ là một thành phần (hay nhân tố) của một cơ cấu. Lúc ấy nó buộc phải "từ bỏ" hay "đánh mất" bản tính (nature) xưa kia của mình.

Cá nhân có ngay từ ngày đầu tiên của lịch sử người, nhưng eo nhân trở thành một phạm trù độc lập thì chỉ mới từ hôm qua, từ thế kỷ 18 thôi. Cá nhân là phạm trù sinh sau cùng, là con đẻ của nền sản xuất đại công nghiệp¹.

Gia đình là phạm trù xuất hiện sớm nhất trong lịch sử người². ăng ghen đã viết hẳn một quyển sách về nguồn gốc và sự tiến hóa của gia đình, mà hình thức gia đình hiện nay không phải là cuối cùng³.

Gia đình là một thực thể sống, một "hợp chất" do nhiều cá nhân cấu thành, cho nên không chứa một thuộc tính nào của các cá nhân.

Xã hội bao gồm nhiều gia đình và cá nhân. Nhưng xã hội với tư cách là một phạm trù thì cũng chỉ là một thực thể sống. Các cá nhân và gia đình không thể mang đặc trưng khái niệm của mình góp vào làm thành đặc trưng của xã hội. Để dễ thuyết phục, tôi đành mượn hình ảnh của Mác làm phản thí dụ: "Cái khối to lớn là dân tộc chỉ giản đơn do những đại lượng cùng tên cộng lại mà thành, đại khái cũng như một cái bao tải đựng khoai tây thì thành bao tải khoai tây vậy"⁴. Hình dung các cá nhân và gia đình tiểu nông như những củ khoai tây và bao tải khoai tây thì thật tuyệt vời. Cách diễn đạt này nói lên sự khác nhau chỉ về lượng và bề ngoài. Các bao tải khoai tây chỉ khác nhau về cỡ to nhỏ. Bao tải chứa các bao tải ấy (xã hội) cũng chỉ có rất khoai tây với bấy nhiêu thuộc tính cố hữu của nó. Cấu tạo gia đình và xã hội theo kiểu đó chỉ cần một thao tác đơn giản là gom lại, đặt chúng bên cạnh nhau trong một thể chế (bằng các cỡ bao tải) xa lạ với bản tính tự nhiên của khoai tây. Thế mới có một quan niệm thô sơ: xã hội là một đại gia đình! Tổ chức nhà nước cũng là một gia đình lớn!

Tư duy khoa học là tư duy bằng *khái niệm* khoa học.

Gia đình là một khái niệm mới được hình thành từ ba thành phần, gồm những "đại lượng khác tên" là Bố (B), mẹ (M) và con cái (C). Tôi gọi là *tam giác gia đình*.

Nếu tách rời ra cha, mẹ, con cái, thì họ là các "đại lượng cùng tên" cùng thuộc một phạm trù cá nhân.

* Giáo sư, Tiên sỹ Tâm lý học

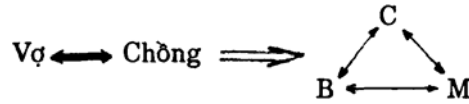
¹ C. Mác. *Sự khốn cùng của triết học*. Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1971, tr. 131

² C. Mác và Ph. Ăng-ghen. *IIệ tư tưởng Đức*. Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội 1984, tr. 35.

³ Ph. Ăng-ghen. *Nguồn gốc chia gia đình, có chế độ tu lũng và của nhà nước*. Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1972, tr. 133.

⁴ C. Mác. *Ngày 18 tháng Swong mịt "lũ Lại Bô-na-pac*. Phụ trong C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập 2 tập, Tập 1, Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1970, tr. 402

Việc hình thành một khái niệm (phạm trù) mới là một hành vi lịch sử nhằm tạo ra một chất mới. Cậu con trai và cô con gái lớn lên trong phạm trù cá nhân. Khi thành lập gia đình, họ tạo ra một khái niệm mới với những thuộc tính không do họ mang theo từ quá khứ, giống như nước (H₂O) không có các thuộc tính vốn có của hai chất khí H và O. Với tư cách là thành viên gia đình, cô cậu phải "từ bỏ" bản tính cố hữu của mình, tạo ra mỗi *liên hệ khái niệm* của khái niệm mới - gia đình, và hưởng cái chất liệu mới trong gia đình. Sự hình thành ban đầu là kết quả của một hành vi giản đơn kết hợp hai cá nhân, giống như trạng thái ban đầu của hợp tử trong sự sinh thành cá nhân. Mãi sau này khi đạt đến hình thái chính thức (forme classique), gia đình mới có cấu trúc hoàn chỉnh ba thành phần: bố, mẹ, con cái. Gia đình trở nên một *thể chế* mới trong đời sống xã hội.



Đó là ba thành phần khác tên, tồn tại vận động và phát triển trong mỗi liên hệ khái niệm giữa ba thành phần ấy. Cơ cấu này về bản chất có thể ví như *chiếc đồng hồ*. Vô đồng hồ làm cái chức năng cổ truyền của cái "bao tải" trước đây. Nhưng các củ "luluai tây" thì phân hóa: không có hai yếu tố nào đảm nhiệm một chức năng, không một yếu tố nào đảm nhiệm hai chức năng khác nhau.

Mô tả cái tam giác gia đình giới lâm cũng như mô tả cơ thể con người. Trong khi đó vấn đề cốt tủy là *sự sống ngoài*.

Sự sống thể hiện ở sự tồn tại của nó. Mà sự tồn tại ấy không cho biết gì thêm về khái niệm của nó. Nhưng chỉ có thể tìm thấy sự sống trong sự tồn tại ấy, giống như sự sống (và sự tồn tại) của nước phải tìm trong cấu tạo H₂O, chứ không phải trong chum vại (cái "bao tải" của nước).

Với đời sống gia đình, thì những luật hôn nhân, phong tục tập quán, công luận, mái nhà chung, mâm cơm chung, con cái cùng dòng máu. . . chi dệt thành cái "bao tải" thôi. Trong đó có thể tìm thấy mỗi liên hệ khái niệm, chứ không phải bản thân mỗi liên hệ gia đình, sự sống gia đình.

Một yếu tố của tam giác gia đình, ví dụ chồng, tự mình đơn độc thì không thể là chồng (theo đúng khái niệm) được, mà phải có vợ. Nói chung, mỗi yếu tố sống và tồn tại không phải trong bản thân mình, chỉ theo mình, tự định nghĩa "chạy" như thế được, mà phải thông qua người khác. Như vậy, người này phải tìm thấy LỢI ÍCH sống còn của mình trong người khác, do đó, nó cũng phải là LỢI ÍCH sống còn của người khác. Lợi ích của chồng, lợi ích của vợ, lợi ích của con cái về nguyên tắc là ba lợi ích khác nhau, tương ứng với khái niệm khác nhau. Sự thống nhất ba lợi ích ấy làm thành lợi ích gia đình.

Lợi ích mỗi yếu tố được xác định theo vị trí, chức năng của nó trong cơ cấu của khái niệm.

Dù xét từ bất cứ góc độ nào, mỗi thành viên gia đình buộc phải liên hệ với người khác vì LỢI ÍCH CỦA CHÍNH MÌNH, vì sự sống và tồn tại của chính mình. Lợi ích ấy là tối đa nếu nó phù hợp với mỗi liên hệ khái niệm trong gia đình (lúc ấy tạo ra HẠNH PHÚC gia đình).

LỢI ÍCH là một phạm trù hết sức thiết thân, sống còn, nhưng nó bị xuyên tạc, bóp méo và bị phủ lên một lớp định kiến dày đặc. Lợi ích cơ bản nhất là *sự sống*. Sự sống thực vật tìm thấy lợi ích cơ bản của mình ở phía có nguồn nước và ánh sáng mặt trời (do đó nó vươn thẳng lên). Sự sống động vật có thêm lợi ích bầy đàn: nhưng cón chó sói có thể ăn thịt con thỏ đang có chửa, không biết rằng ăn như vậy là thủ tiêu nguồn sống ngày mai của loài (bầy đàn).

Nói chung, lợi ích của thực vật và động vật là *thô lỗ*, chỉ có lợi ích vật chất *học tiếp*. Lợi ích cơ bản của người vẫn là vì sự sống. Nhưng người có sự sống vật chất (cho cơ thể), còn có thêm sự sống tinh thần như đạo đức, tình cảm, lý tưởng, niềm tin, v. v. . . Trong quá trình tiến từ thô lỗ đến văn hoa, con người vừa biến lợi ích văn hoá gián tiếp thành *lợi ích vật chất, trần tục*. Lợi ích vật chất biểu hiện một cách trắng trợn trong đời sống hàng ngày trần tục. Chính vì vậy mà nó là cái chuẩn đáng tin cậy⁵. Chẳng thế mà các tôn giáo đều phỏng theo

⁵ ... "Thời đại văn minh đã làm được những việc mà xã hội thi tộc không tài nào làm nổi. Những thời đại văn minh làm nên nhưng việc đó bằng cách kích thích những động cơ và những dục vọng hèn hạ nhất của con người, bằng cách phát triển

tôn ty trật tự trần tục ấy mà phân chia lợi ích vật chất và tinh thần. Cái thánh giá của cấp cao đắt tiền hơn, áo quần sang hơn, ăn ngon hơn, ở đầy đủ tiện nghi hơn. Các vị tu hành luôn luôn muốn ngoi lên nấc cao hơn, tu cho thành thánh, thì cũng vì lợi ích của ông ta, phỏng theo quan điểm trần tục. Trước đây chúng ta bị bọn thống trị phong kiến đánh lừa, cũng như những người ngoan đạo bị bề trên đánh lừa: bỏ qua lợi ích vật chất để theo đuổi lợi ích tinh thần, bỏ qua lợi ích cá nhân vì lợi ích của kẻ khác: Dân vì lợi ích của vua, con vì lợi ích của cha, vợ vì lợi ích của chồng. . . Chính vì sự phi lý ấy, mà cần có những thể chế bên ngoài lợi ích, xa lạ với sự sống đích thực của mỗi cá nhân bằng các loại "bao tải", bằng các thể chế xã hội ràng buộc họ. Các loại đạo đức và tôn giáo tìm cách an ủi người ta chấp nhận sự áp đặt từ ngoài ấy bằng một ảo tưởng tinh thần vu vơ

Để làm rõ khái niệm tam giác gia đình, tôi đã gắn nó với cái tam giác đời sống xã hội mà ba định là Cá nhân - Gia đình - Xã hội. Đây là ba đại lượng khác tên, ba khái niệm cơ bản của sự sống người. Không ai định nghĩa các khái niệm cơ bản. Chúng tự định nghĩa lẫn nhau, thông qua các mối liên hệ lẫn nhau. Ba khái niệm-cơ bản ấy bình đẳng nhau, không bao hàm nhau, không quy về nhau, không suy ra nhau. Như vậy một con người cụ thể A, một cá thể trực quan bằng xương bằng thịt ấy, dù có thể thuộc ba khái niệm cơ bản:

A thuộc khái niệm (phạm trù) cá nhân.

A thuộc khái niệm (phạm trù) gia đình. : A thuộc khái niệm (phạm trù) xã hội.

thì ở mỗi nơi, A có những nét độc đáo của nó trong phạm trù đó và chỉ trong đó thôi, không thể lẫn sang đặc điểm thuộc phạm trù khác. Bị kịch trong đời sống xã hội thường là vì sự nhầm lẫn này. Trước đây, ở trình độ lịch sử thấp, sự thống nhất giữa ba phạm trù đó còn là sự đồng nhất trừu tượng: dân đồng nhất với vua, con đồng nhất với cha, vợ đồng nhất với chồng - tai họa (do lẫn lộn, nhầm lẫn) còn ủ mầm. Lịch sử công tiến lên, sự phân biệt khái niệm (phạm trù) càng rõ, các phạm trù ngày càng trở thành chính mình, đạt đến hình thái chính thức, thì nỗi hắt hủi sẽ bộc lộ ngày càng rõ.

Nghiên cứu gia đình là nghiên cứu *sự sống* của tam giác gia đình trong mối liên hệ với tam giác đời sống xã hội. Thật khổ mà tách ra hai cái tam giác ấy trong quan niệm cũng như trong thực tiễn.